

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 99/2020/HSPT
Ngày: 29/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Ông NGUYỄN TRUNG THÀNH

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN HỒNG THẨM – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông NGUYỄN VĂN NHƠN - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Văn Luân E, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HS-ST ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

HUỲNH VĂN LUÂN E (tên gọi khác: M) - Sinh năm 1988 tại A

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh A

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Huỳnh Văn L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1954

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2019 (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang) đến ngày 29/5/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Doanh nghiệp tư nhân Spa T có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số 4201 68 6097 (đăng ký lần đầu vào ngày 19/4 2016, đăng ký thay đổi lần thứ 3 vào ngày 28/7/2018) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh K cấp, địa chỉ kinh doanh tại: số 120/33 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh K do bà Trần Thị Hà T đứng tên chủ doanh nghiệp giúp Huỳnh Văn Luân E để Luân E kinh doanh dịch vụ massage. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/5/2019, Hoàng Văn N (Quốc tịch Việt Nam) cùng với Zhong Qing Z (Quốc tịch: Trung Quốc) đến cơ sở Spa T nói trên với mục

đích mua dâm. Khi đến nơi, N vào gặp Huỳnh Văn Luân E hỏi về việc massage và mua bán dâm. Luân E đồng ý để nhân viên massage của doanh nghiệp bán dâm và thỏa thuận với N giá 1.000.000đ (một triệu đồng) cho một người cho một lần mua bán dâm (một triệu/ một người/một lần). N đồng ý và thông báo cho Zhong Qing Z biết rồi N đưa cho Luân E 2.000.000đ (hai triệu đồng) để cùng Zhong Qing Z mua dâm.

Sau khi nhận tiền, Luân E yêu cầu N và Zhong Qing Z chọn lựa gái bán dâm trong số nhân viên đang ngồi chờ tại cơ sở massage, N chọn người tên Nguyễn Thị Bích T (sinh năm 1989, trú tại: Khu vực T, phường T, quận B, thành phố C) rồi lên tầng 2 của cơ sở Spa T thực hiện hành vi mua bán dâm. Còn Zhong Qing Z chọn người tên Lê Thị Thanh T (sinh năm 1990, trú tại: xã D, huyện D, tỉnh K) rồi lên tầng 3 của cơ sở Spa T để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Khi N và T đang giao cấu thì bị Tổ công tác Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T, thành phố N kiểm tra, bắt quả tang, còn Zhong Qing Z và T đang chuẩn bị quan hệ tình dục. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang và đưa toàn bộ các đối tượng về trụ sở làm việc. Tại đây Luân E khai nhận do cần tiền sử dụng cá nhân nên đã đồng ý cho nhân viên massage thực hiện hành vi mua bán dâm với khách khi khách có nhu cầu với số tiền mỗi lần mua bán dâm là 1.000.000đ/người/lần. Nhân viên bán dâm ngoài tiền lương hàng tháng thì được hưởng thêm 300.000đ cho một lần bán dâm, số tiền còn lại Luân E sử dụng cá nhân. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, Huỳnh Văn Luân E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 bao cao su đã qua sử dụng (đã tiêu hủy); 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Luân E 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2019 (ngày bị bắt quả tang) đến ngày 29/5/2019 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/7/2020, bị cáo Huỳnh Văn Luân E có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn Luân E giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Văn Luân E xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 13/7/2020 của bị cáo được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào cùng ngày. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn Luân E thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 19/5/2019, Huỳnh Văn Luân E là người kinh doanh dịch vụ massage đã nhận số tiền 2.000.000 đồng từ anh Hoàng Văn N để hai nhân viên nữ của cơ sở massage là Nguyễn Thị Bích T và Lê Thị Thanh T bán dâm cho Hoàng Văn N và Zhong Qing Z với giá 1.000.000 đồng/người/lượt tại địa điểm Spa T, số 120/33 N, T, N. Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 152/2020/HSST ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Chứa mại dâm”, theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa của dân tộc và làm gia tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây không phải các căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo 1 năm 3 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn Luân E phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Luân E, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HUỲNH VĂN LUÂN E 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2019 đến ngày 29/5/2019 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Huỳnh Văn Luân E phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH